

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ 1, năm học 2026-2027

Mã lớp thời khóa biểu: 26B2A1**Ngành: Kỹ thuật y sinh (Khóa 52)****Đơn vị: Trường Bách khoa****Ngày Bắt Đầu Học Kỳ: 07/09/2026 (Tuần 1)**

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
Thời khóa biểu học tập										
2	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
2	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
2	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
2	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
2	TN048	C01	Vật lý đại cương	001250	Chi	123-----	206/KH	Nhà học KHTN		1234 9012
2	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789	HTL/K2	Hội trường lớn		5
2	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789	HTL/K2	Hội trường lớn		6
2	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
2	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
3	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
3	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
3	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
3	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
3	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789	HTL/K2	Hội trường lớn		5
3	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789	HTL/K2	Hội trường lớn		6
3	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
3	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
4	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
4	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
4	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
4	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Mã lớp thời khóa biểu: 26B2A1

Trang 2

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
4	TN048	C01	Vật lý đại cương	001250	Chi	123-----	208/KH	Nhà học KHTN		1234 9012
4	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----678-	HTL/K2	Hội trường lớn		5
4	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----678-	HTL/K2	Hội trường lớn		6
4	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----678-	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
4	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----678-	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
4	SHCVHT	C01	Cố vấn học tập sinh hoạt lớp	003062	Nam	-----9	306/C1	Nhà học C1		3 7 1
5	KL010E	C01	Pháp luật đại cương và quyền con người	001204	Nguyễn	123-----	TT13LK	Trực tuyến	X	1234 901
5	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
5	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
5	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
5	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
5	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789	HTL/K2	Hội trường lớn		5
5	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789	HTL/K2	Hội trường lớn		6
5	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
5	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
6	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
6	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
6	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
6	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
6	KL010E	C01	Pháp luật đại cương và quyền con người	001204	Nguyễn	---45----	TT11LK	Trực tuyến	X	1234 901
6	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789	HTL/K2	Hội trường lớn		5
6	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789	HTL/K2	Hội trường lớn		6
6	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
6	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
7	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		5
7	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			1234-----	HTL/K2	Hội trường lớn		6
7	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Mã lớp thời khóa biểu: 26B2A1

Trang 3

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
7	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			1234-----	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8
7	QP010E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)			-----6789	HTL/K2	Hội trường lớn		5
7	QP011E	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)			-----6789	HTL/K2	Hội trường lớn		6
7	QP012	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)			-----6789	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		7
7	QP013	C01	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)			-----6789	TTGDQP	TT GDQP&AN (HA)		8

* Lưu ý:

- Sinh viên khóa mới (K52) bắt đầu học từ ngày 07/09/2026 (tuần thứ 01 của học kỳ).
- Mỗi ký tự của dãy 123456789012345... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.
- Tiết học 1, 2, 3, 4, 5 buổi sáng và tiết 6, 7, 8, 9 buổi chiều, chi tiết xem tại <https://tansinhvien.ctu.edu.vn/hoc-tap/bang-phan-bo-thoi-gian-tiet-hoc>
- Ký hiệu nhà học, phòng học xem tại <https://tansinhvien.ctu.edu.vn/hoc-tap/so-do-nha-hoc-ky-hieu-phong-hoc>
- Cột "Trực tuyến" được đánh dấu "X" đối với lớp học phần được giảng dạy hình thức trực tuyến. GV sẽ thông tin đến SV trước khi bắt đầu tiết học.